TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TỔ CHỨC NGÀY 04/10/2026

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số CCCD	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ngày cấp	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành				
1	Lương Thị Nhị Đan	Nữ	09/09/2004	Nghệ An	Thái	040304002132	6.7	6.0	151/DCV/T/470/26	DCVTH26151	08/10/2026	
2	Nguyễn Thị Dung	Nữ	07/02/1994	Nghệ An	Kinh	040194017583	6.3	8.5	152/DCV/T/470/26	DCVTH26152	08/10/2026	
3	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Nữ	24/04/2004	Hà Tĩnh	Kinh	042304009191	5.3	7.5	153/DCV/T/470/26	DCVTH26153	08/10/2026	
4	Trần Thị Thu Hà	Nữ	21/06/1993	Nghệ An	Kinh	040193014159	6.7	8.5	154/DCV/T/470/26	DCVTH26154	08/10/2026	
5	Nguyễn Quang Huy	Nam	19/01/2000	Hà Tĩnh	Kinh	042200009000	7.3	9.0	155/DCV/T/470/26	DCVTH26155	08/10/2026	
6	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	13/02/2000	Nghệ An	Kinh	040300011216	5.7	8.0	156/DCV/T/470/26	DCVTH26156	08/10/2026	
7	Sầm Anh Sang	Nam	21/06/1996	Nghệ An	Thái	040096019747	6.0	7.0	157/DCV/T/470/26	DCVTH26157	08/10/2026	
8	Trần Thị Tâm	Nữ	12/06/1993	Nghệ An	Kinh	040193040725	5.3	5.0	158/DCV/T/470/26	DCVTH26158	08/10/2026	
9	Bùi Thị Thơ	Nữ	16/12/1992	Nghệ An	Kinh	040192037927	6.7	8.0	159/DCV/T/470/26	DCVTH26159	08/10/2026	
10	Lô Thị Thương	Nữ	26/01/2002	Nghệ An	Thái	040302019258	6.7	7.0	160/DCV/T/470/26	DCVTH26160	08/10/2026	
11	Trương Thị Phương Thúy	Nữ	19/07/1989	Nghệ An	Kinh	040189035600	8.7	9.0	161/DCV/T/470/26	DCVTH26161	08/10/2026	
12	Lý Xuân Thuyên	Nam	10/12/2002	Nghệ An	Kinh	040202025568	5.7	6.5	162/DCV/T/470/26	DCVTH26162	08/10/2026	
13	Phan Thị Như Trang	Nữ	12/11/2004	Nghệ An	Kinh	040304021810	6.0	7.5	163/DCV/T/470/26	DCVTH26163	08/10/2026	
14	Nguyễn Hải Vân	Nữ	02/09/2001	Nghệ An	Kinh	040301017038	5.0	7.0	164/DCV/T/470/26	DCVTH26164	08/10/2026	
15	Phạm Thị Hồng Vân	Nữ	17/03/2004	Nghệ An	Kinh	040304016786	5.0	5.5	165/DCV/T/470/26	DCVTH26165	08/10/2026	
16	Hoàng Trần Yến Vi	Nữ	20/02/2004	Nghệ An	Kinh	040304006625	7.0	9.0	166/DCV/T/470/26	DCVTH26166	08/10/2026	
17	Nguyễn Đình Việt	Nam	20/08/2005	Hà Tĩnh	Kinh	042205004444	6.0	7.5	167/DCV/T/470/26	DCVTH26167	08/10/2026	
18	Vi Thị Linh Chi	Nữ	10/09/2003	Nghệ An	Thái	040303014751	5.3	7.0	168/DCV/T/470/26	DCVTH26168	08/10/2026	
19	Vi Thị Kim Chi	Nữ	08/06/2004	Nghệ An	Thái	040304008750	5.7	7.5	169/DCV/T/470/26	DCVTH26169	08/10/2026	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số CCCD	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ngày cấp	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành				
20	Nguyễn Kim Đức	Nam	04/03/2003	Nghệ An	Kinh	040203019146	6.7	8.5	170/DCV/T/470/26	DCVTH26170	08/10/2026	
21	Phạm Thị Hoài	Nữ	10/4/2001	Nghệ An	Kinh	040301005787	9.0	8.5	171/DCV/T/470/26	DCVTH26171	08/10/2026	
22	Nguyễn Thị Hương	Nữ	02/11/1992	Nghệ An	Kinh	040192001991	5.0	5.5	172/DCV/T/470/26	DCVTH26172	08/10/2026	
23	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	26/03/2004	Nghệ An	Kinh	040304026826	7.7	7.0	173/DCV/T/470/26	DCVTH26173	08/10/2026	
24	Trần Thị Liên	Nữ	16/10/2005	Nghệ An	Kinh	040305015103	6.7	7.0	174/DCV/T/470/26	DCVTH26174	08/10/2026	
25	Võ Thị Lương	Nữ	06/03/2004	Nghệ An	Kinh	040304006221	6.3	8.5	175/DCV/T/470/26	DCVTH26175	08/10/2026	
26	Hồ Thị Nga	Nữ	03/01/2005	Nghệ An	Kinh	040305002454	7.7	7.0	176/DCV/T/470/26	DCVTH26176	08/10/2026	
27	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	07/06/2004	Nghệ An	Kinh	040304022629	5.3	6.0	177/DCV/T/470/26	DCVTH26177	08/10/2026	
28	Trần Thị Bích Ngân	Nữ	09/02/2004	Hà tĩnh	Kinh	042304005033	8.0	7.0	178/DCV/T/470/26	DCVTH26178	08/10/2026	
29	Cao Thị Bích Ngọc	Nữ	02/09/2003	Nghệ An	Kinh	040303003804	9.0	8.0	179/DCV/T/470/26	DCVTH26179	08/10/2026	
30	Võ Thị Như	Nữ	11/08/1985	Nghệ An	Kinh	040185032643	6.3	7.0	180/DCV/T/470/26	DCVTH26180	08/10/2026	
31	Hồ Linh Phương	Nữ	22/10/1997	Nghệ An	Kinh	040197027310	6.7	7.5	181/DCV/T/470/26	DCVTH26181	08/10/2026	
32	Hồ Hữu Tài	Nam	01/05/2003	Nghệ An	Kinh	040203008171	7.0	8.5	182/DCV/T/470/26	DCVTH26182	08/10/2026	
33	Nguyễn Thị Thoa	Nữ	05/09/2004	Nghệ An	Kinh	040304029577	6.3	8.0	183/DCV/T/470/26	DCVTH26183	08/10/2026	
34	Nguyễn Quỳnh Trang	Nữ	04/08/2003	Nghệ An	Kinh	040303006927	5.7	8.0	184/DCV/T/470/26	DCVTH26184	08/10/2026	
35	Lang Thị Trang	Nữ	08/02/1995	Nghệ An	Thái	040195017187	6.0	8.0	185/DCV/T/470/26	DCVTH26185	08/10/2026	
36	Nguyễn Sỹ Tuấn	Nam	19/05/1977	Nghệ An	Kinh	040077001520	6.7	7.0	186/DCV/T/470/26	DCVTH26186	08/10/2026	
37	Trịnh Thị Yến Vy	Nữ	29/01/2004	Nghệ An	Thái	040304013775	5.3	8.5	187/DCV/T/470/26	DCVTH26187	08/10/2026	